

III. THÁI TỬ BỊ ĐÀY LÊN NÚI VAMKA

Các vãn kệ sau đây giải thích việc này:

48. - Người hãy đi nhanh và báo Vương nhi
Lời ta nhắn thân dân đây căm phẫn,
Và tất cả đều đồng lòng chấp thuận,

49-50. Ug-ga, vương tử, Vệ-xá, La-môn,
Quản tượng, quản xa, lính bộ, vệ quân,
Tất cả dân thôn quê cùng thành phố
Đã cùng nhau kéo về đây rầm rộ,

51. Sau khoảng thời gian chỉ một đêm nay,
Khi bình minh vừa ló dạng ngày mai,
Toàn dân chúng sẽ cùng nhau tụ họp,
Và sẽ đuổi Vương nhi ra khỏi nước.

52. Sứ giả này được lệnh chúa Si-vi,
Liên vội vàng đem sứ mạng ra đi,
Cỡi con voi có mang đầy guơm giáo,
Ngát dầu thơm và rỡ ràng xiêm áo,

53. Tắm ướt đầu, vòng ngọc mỗi bên tai,
Gã lên đường đến thành thị tuyết vời,
Nơi Thái tử Ves-san-ta-ra ngự.

54. Gã nhìn ngắm hạnh phúc sao Vương tử
Cư trú trong lãnh thổ thật bình yên
Như Và-sa-va, chúa tể chư Thiên,
Chung quanh ngài quân thần đang hầu hạ.

55. Gã đến nơi thật nhanh chân vội vã,
Và đến bên Thái tử, gã thưa trình:
- Tâu Đại vương, tin mang đến chẳng lành,
Xin ngài chớ vì hạ thần phẫn nộ.

56-57. Kính lễ ngài với bao hàng lệ đổ,
Gã thưa trình lên với đấng vương quân:
- Với hạ thần, ngài là bậc chủ nhân,
Và ngài đã ban hạ thần tất cả,
Nhưng giờ đây thần phải tâu ngài rõ:
Tin chẳng lành, xin Chúa thương bình tâm.

58. Dân thị thành cùng tất cả toàn dân
Đồng một lòng, nổi lên cơn thịnh nộ,

Ug-ga, Vệ-xá, La-môn, vương tử,

*59. Quản tượng, quản xa, vệ sĩ, bộ binh,
Dân làng quê cùng dân chúng thị thành
Nay rầm rộ kéo về đây đồng loạt,*

*60. Sau khoảnh khắc một đêm nay thắm thoát,
Khi bình minh vừa đến rạng ngày mai
Đã quyết lòng đến từng đám đông người
Và sẽ đuổi ngài đi xa xứ sở.*

Bậc Đại Sĩ nói:

*61. Sao với ta, thần dân đang phần nộ?
Vì ta không thấy phạm lỗi làm chi,
Này bạn hiền, hãy nói thử ta nghe,
Sao dân chúng muốn đuổi ta xa xứ?*

Sứ giả đáp:

*62-63. Ug-ga, Đạo Sĩ, quản xa, Vương tử,
Quản tượng, vệ quân, Vệ-xá, bộ binh
Kéo về kinh và nổi trận lôi đình
Về việc ngài đã đem cho báu vật,
Cho nên định đưa ngài ra tống xuất.*

Nghe vậy, bậc Đại Sĩ đầy hân hoan đáp:

*64. Chính mắt và tim ta cũng muốn cho,
Sao chẳng cho gì không phải của ta,
Hoặc vàng ròng, hoặc kho tàng, đá quý,
Hoặc ngọc trai hay bảo châu tuyệt mỹ?*

*65. Nếu có người nào đi đến hỏi ta
Ta sẽ cho luôn cả tứ chi mà
Lòng chẳng ngập ngừng dù trong phút chốc,
Trong phát ban chính là niềm hoan lạc.*

*66. Nay thần dân xin cứ đuổi ta ra,
Nay thần dân xin hãy cứ giết ta,
Hoặc cứ chặt thân ta thành bảy khúc,
Song bố thí, ta vẫn còn tiếp tục.*

Khi nghe vậy, sứ giả lại nói lên, không phải thông điệp của vua cha hay của thần dân, mà chính là lệnh phát xuất từ tâm của gã:

67-68. Đây là ý nguyện của dân chúng Si-vi,
Họ bảo thần đến nói Chúa công nghe,
Ở bên đồi A-ra-ñ-ra ấy
Có dòng suối Kon-ti-mà-rà chảy,
Đến miền kia, Chúa thượng hãy dâng trình,
Nơi kẻ lưu đày vẫn phải du hành.

Tương truyền gã nói điều này theo gợi ý của một vị thần. Nghe vậy, Bô-tát đáp:

- Tốt lắm, ta sẽ đi theo con đường mà những kẻ phạm tội phải đi. Nhưng dân chúng không đuổi ta vì một tội nào cả, mà họ đuổi ta vì sự bố thí voi báu. Do vậy, ta muốn làm Lễ đại bố thí bảy trăm món nữa, và ta xin dân chúng gia hạn cho ta một ngày vì việc ấy. Ngày mai ta sẽ bố thí và ngày kế ta sẽ đi.

69. Vậy ta sẽ đi cùng con đường ấy
Như những kẻ xưa nay làm việc quấy,
Nhưng trước tiên để bố thí cúng dường,
Ta mong dân cho phép một ngày trường.

- Tốt lắm - Vị sứ giả đáp - Thần sẽ trình việc này với dân chúng.

Khi người ấy đi rồi, bậc Đại Sĩ triệu một tùy tướng của ngài đến và bảo:

- Ngày mai ta sẽ làm lễ bố thí gọi là Lễ bố thí bảy trăm món. Khanh hãy sắp đặt sẵn sàng bảy trăm voi, cùng bảy trăm ngựa, xe, con gái, bò cái, nam nô, nữ tỳ và đủ mọi thức ăn uống ngay cả rượu nồng, đủ mọi vật xứng đáng đem bố thí.

Như vậy, sau khi đã chuẩn bị Đại lễ bố thí bảy trăm món, ngài bảo quần thân lui về. Rồi một mình ngài đi đến cung thất vương hậu Maddi, tại đó, trong lúc ngồi trên vương tọa, ngài bảo nàng.

*

Bậc Đạo Sư miêu tả việc ấy như sau:

70. Như vậy cùng với Mad-dì vương hậu,
Tuyệt thế công nương này, vua phán bảo:
- Những thứ gì ta đã tặng cho nàng,
Các đồ dùng, lúa gạo, hãy canh phòng,

71. Hoặc vàng, ngọc quý cùng nhiều kho báu,
Hồi môn vương phụ, tìm nơi chôn giấu.

72. Rồi Mad-dì đã đáp lại quân vương,
Nàng chính là vị tuyệt thế công nương:
- Thiếp sẽ kiếm nơi đâu, tâu Chúa thượng,
Xin cho biết chỗ nào chôn giấu chúng?

Vua Vessantara đáp:

73. *Hãy đem phân phát của cải kho vàng
Tương xứng với điều lợi ích cho nàng,
Không nơi nào an toàn hơn nơi đó,
Chính điều này ta vẫn thường biết rõ.*

Nàng chấp thuận và ngài còn khuyên giáo nàng thêm theo hướng này:

74. *Hỡi Mad-dì, hãy yêu quý con nàng,
Cùng phụ vương, mẫu hậu của phu quân,
Đối với người sẽ là chồng nàng đó,
Nàng hãy sẵn sàng hết lòng phục vụ.*

75. *Còn nếu không ai muốn hỏi cưới nàng
Sau khi ta đã khuất bóng trên đường,
Hãy tìm một phu quân cho nàng nữa,
Nhưng nàng đừng sống cô đơn tàn úa.*

Lúc ấy Maddì nghĩ thầm: "Ta tự hỏi tại sao Vessantara lại nói một điều như vậy với ta".

Và nàng hỏi ngài:

- Tâu Chúa thượng, tại sao ngài nói với thần thiếp những điều không nên nói?

Bậc Đại Sĩ đáp:

- Nay vương hậu, dân chúng Si-vi phẫn nộ vì ta đã bố thí con voi báu, nên muốn đuổi ta đi ra khỏi đất nước. Vậy ngày mai ta sẽ làm Lễ bố thí bảy trăm món, và ngày kế đó ta sẽ rời kinh thành.

Và ngài ngâm kệ:

76. *Ngày mai đi vào khu rừng hoang dã,
Bị bày thú săn mồi đến tấn công,
Ai biết chẳng: Ta còn sống được không?*

77. *Rồi đáp lời, nàng Mad-dì diễm lệ,
Nàng chính là vị công nương tuyệt thế:
- Không phải đâu! Lời nói thật bạo tàn!
Đừng nhẫn tâm nói điều ấy, thưa chàng!*

78. *Tâu Chúa công, chẳng chút nào thích hợp
Nếu chỉ riêng chàng ra đi đơn độc,
Dù cuộc du hành chàng sẽ tới đâu,
Thiếp cũng xin nguyện cất bước theo hầu:*

79. *Cho thiếp chọn: Ở cùng chàng để chết,*

*Hoặc là sống phải xa chàng, ly biệt.
Chết là điều thần thiếp ước mong làm,
Nếu thiếp không được sống ở bên chàng.*

*80. Hãy đốt lên ngọn lửa hồng đỏ rực,
Ngọn lửa nào thật hung tàn đệ nhất,
Thà thiếp chết kia trong ngọn lửa hồng
Vẫn còn hơn thiếp phải sống xa chồng.*

*81. Cũng như ở phía sau mình voi nọ,
Vẫn thường thấy một nàng voi là vợ
Đi chuyên qua các đèo, núi, hay rừng,
Trên dốc gỗ ghê hay mặt đất bằng.*

*82. Cùng các con, thiếp sẽ theo chàng mãi
Đi bất cứ nơi nào chàng dẫn lối,
Thiếp sẽ không làm gánh nặng cho chàng,
Cũng không đòi chàng vất vả kiếm ăn.*

Cùng với những lời này, nàng bắt đầu ca tụng miền Tuyết Sơn như thể nàng đã thấy cảnh ấy tận mắt:

*83. Khi chàng thấy các con chàng xinh đẹp
Và nghe lời chúng chuyện trò tíu tít,
Trong khu rừng xanh tốt với muôn hoa,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.*

*84. Khi nhìn thấy con xinh tươi chạy nhảy,
Và nghe lời chúng chuyện trò vang dậy
Trong khu rừng xanh tốt với muôn hoa,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.*

*85. Khi chàng thấy các con thơ xinh đẹp
Và nghe lời chúng chuyện trò tíu tít,
Trong ngôi nhà diễm lệ của đôi ta,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.*

*86. Nhìn thấy các con thơ chơi mãi miết,
Và nghe lời chúng chuyện trò tíu tít,
Trong khu rừng xanh tốt với muôn hoa,
Chàng sẽ không còn nhớ thuở làm vua.*

*87. Khi nhìn các con điếm trang rực rỡ
Và ngắm chúng đem về bao hoa nở
Trong ngôi nhà diễm lệ của đôi ta,
Chàng sẽ không còn nhớ thuở làm vua.*

88. Khi nhìn các con chơi đùa rộn rã,
Và ngắm chúng đem về bao hoa lá
Trong ngôi nhà diễm lệ của đôi ta,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

89. Khi chàng thấy các con đang nhảy múa,
Và mang về những vòng hoa rực rỡ
Trong ngôi nhà diễm lệ của đôi ta,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

90. Khi chàng ngắm chúng chơi đùa nhảy múa,
Và đem về những vòng hoa rực rỡ
Trong ngôi nhà diễm lệ của đôi ta,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

91. Ông voi già có tuổi chừng sáu chục
Phiêu bạt lang thang hoàn toàn cô độc,
Trong khu rừng đầy cỏ mọc hoang sơ,
Sẽ khiến chàng quên một thuở làm vua.

92. Ông voi già có tuổi chừng sáu chục
Về buổi chiều vẫn lang thang cô độc,
Và ra đi vào buổi sáng tinh mơ,
Sẽ khiến chàng quên một thuở làm vua.

93. Khi chàng ngắm ông voi già trưởng thượng,
Đem theo cả đàn voi con tùy tướng,
Voi sáu mươi, và nghe tiếng thét to,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

94. Khi chàng ngắm bầy thú hoang gặm róng,
Cùng mọi vật mà lòng chàng ước vọng,
Và không gian rộng rãi của rừng thưa,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

95. Đàn hươu nai kéo về lúc chiều tối,
Nhảy nhót múa may từng bầy ếch nhái,
Và nơi nơi nở rộ cả muôn hoa,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

96. Khi chàng nghe suối sông reo ào ạt,
Và biết bao loài thần tiên ca hát,
Tin thiếp đây, chàng sẽ chóng quên là
Có một thời chàng đã được làm vua.

97. Khi chàng nghe tiếng cú mèo đang hú
Trong hang sâu chốn núi rừng cư trú,
Chắc chắn rằng chàng sẽ chẳng nhớ ra
Có một thời chàng đã được làm vua.

98. Loài trâu rừng cùng với loài tê giác,
Làm cho cả khu rừng vang tiếng nhạc,
Loài cọp beo và sư tử gầm gừ
Khiến chàng quên một thuở đã làm vua.

99. Khi chàng thấy trên non cao chót vót
Chim công trống múa men và nhảy nhót
Trước cả bầy công mái thật nên thơ,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

100. Nhìn công trống noãn sinh kia nhảy múa,
Xòe đôi cánh đẹp huy hoàng rực rỡ
Trước cả bầy công mái thật nên thơ,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

101. Chim công trống với cổ màu xanh đỏ
Nhìn công trống vụt lên và nhảy múa
Trước cả bầy công mái thật nên thơ,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

102. Khi núi rừng ở vào mùa đông giá,
Chàng ngắm nhìn các cây hoa rộ nở,
Các mùi hương ngào ngạt nhẹ nhàng đưa,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

103. Khi núi rừng ở vào mùa đông giá
Chàng ngắm nhìn các cây hoa rộ nở,
Hương sen, Bim-ba, Ku-ta thoảng đưa,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

104. Khi núi rừng ở vào mùa đông giá
Chàng ngắm khu rừng muôn hoa đua nở
Và hoa sen rộ nở ở quanh ta,
Chàng sẽ quên một thuở đã làm vua.

Như vậy Maddi đã ca tụng vùng Tuyết Sơn qua các vần kệ này như thể nàng đang sống ở đó.

Đến đây chấm dứt Lời Ca tụng cảnh Tuyết Sơn (Himavanta-vannanà).

IV. THÁI TỬ GIẢ TỪ THÂN TỘC

Lúc bấy giờ Thái hậu Phusatì suy nghĩ: "Một bản án nặng nề đã áp đặt lên vai vương nhi. Con ta sẽ làm gì đây? Ta muốn đi xem sao".

Bà liền ngự lên một chiếc xe được phủ kín, và khi bà dừng trước cửa cung thất của con bà, bà nghe lọt câu chuyện ấy và bật tiếng than khóc thảm thiết.

*

Bậc Đạo Sư ngâm kệ giải thích việc này:

*105. Bà nghe tiếng vương phi và vương tử
Lời hai vị đang hàn huyên tâm sự
Bà bật ra tiếng kêu khóc thảm thương
Thái hậu kia thật vĩ đại vinh quang:*

*106 -107.- Ta bảo thà ta phải dùng độc dược
Hoặc là ta phải nhào đầu xuống vực,
Hoặc thắt dây thòng lọng ở cổ ta,
Sao thần dân tống xuất Ves-san-ta?*

*108 -109. Chuyên cần, bố thí và ly tham dục,
Được tất cả các địch vương kính phục,
Danh vọng huy hoàng vang dội gần xa,
Sao đuổi con vô tội Ves-san-ta?*

*110. Là điểm tựa của song thân phụ mẫu,
Biết kính trọng bậc đàn anh trưởng lão,
Sao thần dân đuổi Ves-san-ta-ra,
Chính là vương nhi vô tội của ta?*

*111-112. Được phụ vương và mẫu hoàng ái mộ
Cùng tất cả đám bà con dòng họ,
Được quý yêu bởi tất cả thân bằng,
Cả quê hương cùng tất giang sơn,
Con vô tội, sao chúng đòi tống xuất?*

Sau lời khóc than bi thảm này, bà an ủi vương nhi và vương hậu, sau đó bà yết kiến vua cha và tâu:

*113. Giống như đám xoài kia rơi xuống đất,
Như bạc tiền đã phung phí tiêu tan,
Vương quốc ngài cũng sụp đổ điêu tàn,
Người vô tội nếu bị dân đầy ải.*

*114. Rồi giống như chim thiên nga cánh gãy
Khi các nguồn suối nước cạn khô dần,*

*Bị bỏ rơi bởi tất cả quần thần,
Ngài sẽ sống trong khổ đau cô độc.*

*115. Tâu Đại Vương, thiếp trình ngài chân thật:
Đừng để nguồn phúc lộc Đại vương tàn,
Đừng đuổi con vô tội bởi dân than.
Nghe vậy, phụ vương đáp:*

*116. Biểu tượng của toàn dân, vương tử đó,
Nếu ta truyền lưu đầy nơi gian khổ,
Là ta tuân phận sự của hoàng gia,
Còn thiết thân hơn cả chính đời ta.
Nghe lời này, thái hậu lại khóc than:*

*117. Xưa biết bao đoàn quân hầu hộ tống
Với cờ xí huy hoàng bay lồng lộng,
Như rừng cây nở rộ với muôn hoa,
Nay vương nhi đành đơn độc đi xa.*

*118. Các hoàng giáp Gan-dhà-ra rục rờ
Khoác quanh con sáng ngời ngày xưa đó,
Hay bưng lên đồ sẫm lúc con đi,
Hôm nay cô độc cất bước vương nhi.*

*119. Xưa con ngự vương xa, voi, hay kiệu,
Nay vua Ves-san-ta đi thất thiếu.*

*120. Ngày xưa con được tắm ngát trầm hương,
Được đánh thức bằng vũ khúc, ca xang,
Nay làm sao khoác tấm da thô nhám,
Mang bình nước, chiếc rìu trên đường vắng?*

*121. Sao chúng không dâng những chiếc hoàng bào,
Không có da hươu quý bởi vì sao?
Khoác vỏ cây, con bước vào rừng rậm,*

*122. Vua bị đuổi, vỏ cây làm sao quấn?
Rồi làm sao nàng công chúa Mad-đi
Khoác vỏ cây và cỏ lá rừng kia?*

*123. Xưa thường mặc lụa tơ Ba-la-nại,
Gấm Ko-dum-ba-ra đây êm ái,
Nay làm sao khoác lá vỏ cây kia?*

*124. Xưa tới lui, nàng ngồi kiệu hay xe,
Nàng công chúa yêu kiều và khả ái,*

Nay làm sao bước chân nàng đi nổi?

*125. Nàng có đôi chân yếu với tay mềm,
Đứng bình yên trong hạnh phúc êm đềm,
Nay làm sao nàng công nương mỹ lệ
Bước run run vào khu rừng hoang phế?*

*126 -127. Nàng có đôi chân yếu với tay mềm,
Nàng sống xưa trong hạnh phúc êm đềm,
Loại hài xưa nàng mang êm dịu nhất
Vẫn làm đau đôi chân nàng gót ngọc,
Nay làm sao nàng cất bước chân đi?*

*128. Ngày xưa kia ở giữa ngàn nữ nhi
Nàng cất bước vòng hoa đeo lưng lẳng,
Nay làm sao giữa khu rừng hoang vắng
Nàng điễm kiều đơn độc bước chân lê?*

*129. Xưa, nếu loài sơn cầu hú, nàng nghe
Nàng thường thấy trong lòng đầy lo lắng,
Nàng rụt rè nay sao đi rừng vắng?*

*130 -131. Nàng rùng mình lo sợ tiếng thiên xa,
Hoặc run run như kẻ thấy tà ma
Khi nghe tiếng cú kêu gào vắng vắng
Mỹ nữ rụt rè sao đi rừng rậm?*

*132. Giống như chim nhìn thấy tổ trống trơn
Tất cả đều bị giết, lũ chim non,
Khi thiếp nhìn thấy nơi này trống vắng,
Lòng thiêu đốt trong khổ đau đặng đặng.*

*133. Giống như chim nhìn thấy tổ trống trơn
Tất cả đều bị giết, lũ chim non,
Thiếp gầy mòn, vỡ vàng khi nhìn thấy
Con dấu yêu chẳng bao giờ trở lại.*

*134. Giống như chim nhìn thấy tổ trống trơn
Tất cả đều bị giết, lũ chim non,
Thiếp sẽ phát điên cuồng và ngây dại
Thấy con yêu không bao giờ trở lại.*

*135. Như điều hâu nhìn thấy tổ trống trơn
Tất cả đều bị giết, bầy chim non
Khi thiếp nhìn thấy nơi này trống vắng
Thiếp sẽ sống trong khổ đau đặng đặng.*

136. Như điều hâu nhìn thấy tổ trống tron
Tất cả đều bị giết, lũ chim non,
Thiếp yếu gầy, võ vàng khi nhìn thấy
Con dẫu yêu nhất đời không trở lại.

137. Như điều hâu nhìn thấy tổ trống tron
Tất cả đều bị giết, lũ chim non,
Thiếp sẽ phát điên cuồng và ngây dại
Thấy con yêu chẳng bao giờ trở lại.

138. Như bầy hồng nga nọ đứng bên hồ,
Làn nước kia nay biến mất, cạn khô,
Thiếp sẽ sống trong khổ đau dằng dặc,
Không còn thấy đứa con yêu quý nhất.

139. Như bầy hồng nga nọ đứng bên hồ,
Làn nước kia nay biến mất, cạn khô,
Thiếp sẽ gầy mòn, võ vàng héo hắt,
Không còn thấy đứa con yêu quý nhất.

140. Như bầy hồng nga nọ đứng bên hồ,
Làn nước kia nay biến mất, cạn khô,
Thiếp sẽ hóa dại cuồng khi thấy mất
Đứa con trai mà thiếp yêu thương nhất.

141. Và nếu Đại vương đành tống xuất đi
Khỏi quê hương, dù vô tội, vương nhi,
Mặc dù thiếp đang khổ đau than thở
Cuộc đời thiếp e rằng đành từ bỏ.

*

Đề giải thích vấn đề này, bậc Đạo Sư ngâm kệ:

142. Nghe mẫu hoàng than khóc thật đau thương,
Tất cả cùng nhau thẳng tiến vội vàng,
Các cung phi dang đôi tay trước mặt
Để cùng bà tiếp nối lời than khóc.

143. Và ở trong cung điện của ông hoàng
Tất cả đều nằm la liệt ngổn ngang,
Đàn bà trẻ con nằm như cây cỏ
Bị ngã dài trên đất liền tại chỗ.

144. Và đến khi đêm ấy đã gần tàn

Rạng ngày sau vừa lúc mặt trời quang,
Khi ấy Ves-san-ta-ra Chúa tể
Bắt đầu Lễ đại cúng dường bố thí.

145. Dem thức ăn cho những kẻ đói cơm,
Dem rượu nồng cho những bọn túy ông,
Dem y phục cho người cần y phục,
Cho mỗi người tùy theo lòng mong ước.

146. Đừng để người xin thất vọng trở về,
Hãy tỏ bày lòng kính trọng tràn trề,
Đừng để thiếu thức uống ăn tùy thích.

147. Vì thế quần chúng tựu tề chập ních
Và nhanh chân nhảy múa với nô đùa,
Khi Si-vi Chúa tể chính là vua
Nuôi quốc độ đang sẵn sàng biệt xứ.

148. Chúng đã đón nhào một cây đại thụ
Đứng vươn cao đầy quả chín trên cành,
Khi quần chúng đuối ra khỏi đất lành
Vua vô tội Ves-san-ta-ra ấy,

149. Cây ban ước nguyện chúng đành đón gãy
Với bao điều ân huệ sẵn trong tay
Ves-san-ta-ra vô tội thế này,
Quần chúng tổng xuất ngài ra khỏi nước.

150. Chúng đã đón cây thần ban điều ước
Với tối cao ân huệ sẵn trong tay,
Ves-san-ta-ra vô tội thế này
Chúng đã tổng xuất ngài đi biệt xứ.

151-152. Quần chúng trẻ già, mọi người đủ cỡ
Đều khóc than và gào thét suốt ngày
Đồng giờ cao lên tất cả cánh tay,
Khi chúa tể sẵn sàng đi biệt xứ,
Vị vua đã nuôi Si-vi quốc độ.

153-154. Bà cốt, hoạn quan, cung nữ khóc thương
Và thét gào suốt cả một ngày trường
Đồng giờ các cánh tay ra phía trước,
Khi Đại vương sẵn sàng rời đất nước,
Ngài đã nuôi dưỡng quốc độ Si-vi.

155. Trong kinh thành tất cả bọn nữ nhi

*Đồng than khóc và thét gào hôm ấy,
Khi vị vua nước Si-vi vĩ đại
Bảo dưỡng dân sắp sửa bước lưu đày.*

*156. Bà-la-môn, khổ hạnh giả xưa nay
Cùng tất cả những ai cần khát thực,
Đều giơ cao các cánh tay trước mặt
Và thét to: "Thật hành động bạo tàn!"*

*157. Trong khi vua đem phước lộc phát ban
Cho tất cả toàn kinh thành thừa hưởng,
Và nay bị chính thần dân kết án
Ngài đã đành cất bước chốn lưu vong.*

*158. Bảy trăm con voi ngài đã tặng không
Với tất cả vẻ huy hoàng tô điểm:
Với dây đai bằng vàng ròng kiêu diễm,
Với khăn vàng được phủ kín sáng ngời.*

*159. Mỗi con voi đều chở một chú nài
Với dáo móc cầm trong tay hộ vệ,
Nay nhìn Ves-san-ta-ra Chúa tể
Bị đày đi khỏi đất nước lưu vong.*

*160. Bảy trăm con ngựa ngài cũng phát không,
Được tô điểm với yên cương láng bóng,
Các ngựa Sindh, ngựa rặc nòi thuần chủng,
Tất cả đều phi vùn vụt đôi chân.*

*161. Mỗi ngựa đều được cỡi một tên quân
Với cung kiếm trong tay đầy bạo dạn,
Nay nhìn Ves-san-ta-ra Chúa thượng
Bị đày đi khỏi đất nước quê hương.*

*162. Bảy trăm xe ngựa đầy đủ yên cương
Với cờ xí rợp tung bay theo gió,
Da hổ, báo, cảnh huy hoàng rực rỡ,*

*163. Mỗi xe đều được cỡi một quân xa
Mang giáp bào, cầm cung nỏ sáng lòe,
Nay nhìn Ves-san-ta-ra Chúa tể
Bị đi đày khỏi quê hương như thế.*

*164. Bảy trăm nữ nhi ngài cũng phát ban,
Trên mỗi cỗ xe đều đứng một nàng
Với chuỗi vàng và kim hoàn tô điểm,*

Các nữ nhi này thật là kiêu diễm.

*165- 166. Với nữ trang và y phục xinh xinh
Với eo lưng nhỏ bé và thanh thanh,
Đôi mày cong và nụ cười tươi sáng,
Với đôi mông tròn gợi tình duyên dáng,
Nay hãy nhìn Chúa thượng Ves-san-ta
Bị đày đi khỏi đất nước quê nhà!*

*167. Bảy trăm bò ngà cũng đem phân phát,
Với mỗi thùng đựng sữa đều bằng bạc,
Nay hãy nhìn Chúa thượng Ves-san-ta
Bị đày đi khỏi đất nước quê nhà!*

*168. Bảy trăm nữ tỳ ngà đem cho hết
Khi đám mây râu kêu vang tha thiết,
Nay hãy nhìn Chúa thượng Ves-san-ta
Bị đày đi khỏi đất nước quê nhà!*

*169. Ngà ban ngựa voi, cỗ xe, nô lệ,
Sau mọi việc kia xảy ra, tuy thế,
Nay hãy nhìn Chúa thượng Ves-san-ta
Bị đày đi khỏi đất nước quê nhà!*

*170. Việc kia quả thật vô cùng kinh khủng,
Đã khiến cho lông tóc ta dựng đứng,
Khi giờ đây Chúa thượng Ves-san-ta
Bị đày đi khỏi đất nước quê nhà!*

Bảy giờ một vị thần báo tin cho các vua chúa khắp cõi Diêm-phù-đề việc vua Vessantàra đã làm Đại lễ bố thí các phụ nữ cao sang cùng các tặng vật khác ra sao. Vì thế các vị quý tộc Sát-đế-ly nhờ thần lực hỗ trợ đã đến kịp bằng xe và trở về cung với các phụ nữ cao sang cùng các tặng vật khác mà họ nhận được. Nhờ đây, các Sát-đế-ly (quý tộc), Bà-la-môn (Đạo sĩ), Vệ xá (thương nhân), Thủ-đà (công nhân) đều nhận quà từ chính tay ngài trước khi họ ra về.

Ngài vẫn đang phân phát thí vật thì trời tối, vì thế ngài trở về cung thất để từ giã song thân và lên đường đêm ấy. Ngài ngự trên chiếc vương xa lộng lẫy đến cung của cha mẹ cùng nàng Maddi để nàng cùng ngài từ giã hai vị. Bạc Đại Sĩ kính lễ vua cha và thưa trình việc ngài cùng vương phi đến hầu.

*

Bạc Đạo Sư ngâm kệ giải thích việc này:

*171. Xin tạ từ Minh chúa Sañ-jà ya,
Và xin trình để phụ vương biết rõ:*

- Con sẽ ra đi đến đôi Vạn-cổ
Vì giờ đây cha phán lệnh lưu đày.

172. Tấu Anh quân, thời sắp đến sau này
Sẽ biết rõ những ai đây tham dục
Không biết thỏa, sẽ đi vào địa ngục.

173. Vì con làm nên tội với thần dân,
Đã phát ban hào phóng với tay con,
Nên con đã bị toàn dân xét xử,
Con phải chịu đi đày ra khỏi xứ.

174. Con sẽ đền tội lỗi ấy bây giờ
Trong khu rừng loài hổ báo du cư.
Nếu cha muốn lợi bòn như ác dục,
Tuy thế, con vẫn muốn làm công đức.

*

Bậc Đại Sĩ ngâm bốn vần kệ này với vua cha rồi ngài quay sang mẹ xin phép là được rồi thế tục với các lời này:

175- 176. Thừa mẹ hiền, con xin phép giã từ,
Con bị đày ra khỏi xứ biệt cư,
Vì tội lỗi đã làm cho dân chúng,
Con bố thí với bàn tay hào phóng,
Nay chiếu theo án lệnh của toàn dân
Con đi đày khỏi đất nước quê hương.

177. Bây giờ con sắp phải đền tội lỗi
Trong rừng hoang loài hổ beo lui tới.
Nếu mẹ muốn chìm trong chốn dục tham,
Song phần con công đức quyết tâm làm.

Mẫu hậu Phusatì đáp:

178-179. Mẹ cho phép con ra đi, Thái tử,
Hãy nhận lời mẹ chúc lành vạn sự,
Để Mad-dì và các cháu ở nhà,
Nàng sẽ không làm lợi nữa bao giờ,
Chân yếu, tay mềm, thân hình yếu đuối,
Tại sao nàng cần phải đi, con hỡi?

Vua Vessantara đáp:

180. Con chẳng đem theo dù một nữ tỳ
Trái ý nguyên nàng chẳng muốn ra đi.

*Song nàng muốn, hãy cho nàng đi với,
Còn nếu không, hãy để nàng ở lại.*

Nghe lời Thái tử nói, vua cha tìm cách thuyết phục nàng.

*

Bậc Đạo Sư ngâm kệ giải thích việc này:

181. Lúc ấy phụ vương phán bảo công nương:

*- Đừng để tay chân tâm ướt đàn hương
Chịu lấm bụi và đất dơ, cha bảo,*

*182. Con đừng đập vỡ cây rừng làm áo
Thay lụa tơ Ba-la-nại mượt mà,
Công nương điếm phúc, đừng bước đi xa,
Đời rừng rậm thật khó khăn gian khổ.*

*183. Công chúa Mad-di yêu kiều, rục rờ,
Liên đáp lời thưa với phụ vương nàng:
- Được điếm phúc kia con cũng chẳng màng
Nếu không có Ves-san-ta Thái tử.*

*184. Rồi Đại vương Si-vi nuôi-quốc-độ
Lại nói thêm với nàng nữa như vậy:
- Nay Mad-di con hỡi, hãy nghe đây,
Khi cha giảng nỗi gian nan rừng thẳm:*

*185. Những bầy bọ ruồi, muỗi mòng, ong, gián,
Sẽ đốt con trong lúc sống ở rừng
Cho đến khi con mắc bệnh thương vong.*

*186. Còn cư dân trên bờ sông bến nước
Lại nghe nói đến nhiều tai họa khác:
Dù không mang nọc độc, giống trăn rừng,
Loài cuộn tròn siết chặt, mạnh vô cùng,*

*187. Hễ người, vật đến gần, liền tóm chặt,
Rồi kéo về hang, cuộn trong nhiều khúc.*

*188. Còn nhiều loài dã thú khác hiểm nguy
Phủ đầy lông chằng chịt lại đen sì,
Chúng có thể trèo cây bắt người đấy,
Con gấu chính là tên sinh vật ấy.*

189. Dọc theo bờ sông nước So-tum-ba

Có loài trâu cưu trú chốn giang hà
Với cặp sừng thật to và nhọn hoắc
Có thể húc một cú đau cùng cực.

190. Thấy những đàn trâu vĩ đại thế này
Đi lang thang qua rừng rậm đó đây,
Như bò mẹ đi tìm con, khốn khổ,
Mad-dì sẽ làm gì, cho ta rõ?

191. Khi vượn khỉ trên cây tụ họp đoàn,
Chúng sẽ làm con hốt hoảng kinh hoàng,
Công chúa Mad-dì chẳng hề hiểu biết
Trước cảnh tượng dị kỳ và gớm ghiếc.

192. Xưa mỗi lần tiếng hú của chó rừng
Vẫn làm con thật run sợ hãi hùng,
Nay phải sống ở trên đồi Vạn-cổ
Con sẽ làm gì, Mad-dì bé nhỏ!

193. Sao con muốn đi vào chốn như vậy?
Ngay cả lúc trời đang giữa ban ngày,
Khi các loài chim nghỉ ngơi im lặng,
Khu rừng cây vẫn thét gào vang động.

194 -195. Rồi Mad-dì điễm lệ ấy, công nương
Liên nói lên vậy đáp lại phụ vương:
- Về những điều này thật là đáng sợ
Mà cha đã cố trình bày cho rõ,
Con sẵn sàng chấp nhận mọi điều kia,
Và nay con đã quyết định ra đi.

196. Qua mọi đồi hoang và rừng cỏ dại,
Xuyên suốt các đầm lau và khóm sậy,
Với sức mình, con sẽ mở con đường,
Quả thật con không oán trách kêu than.

197. Nàng nào muốn giữ chồng cho tốt đẹp,
Phải làm xong phận sự mình trên hết,
Phải sẵn sàng vò các cục phân bò,
Và sẵn sàng ăn bữa đói bữa no.

198. Nàng phải siêng năng chăm lo ngọn lửa
Và phải chuyên cần lọc trong nước nữa.
Song cuộc đời quả phụ thật kinh hoàng,
Con quyết ra đi, tâu bậc Đại vương.

199. Việc vất vả cũng làm nàng lo lắng,
Nàng thường ăn thứ cơm thừa canh cặn,
Vì cuộc đời quả phụ thật kinh hoàng,
Con quyết ra đi, tâu bậc Đại vương.

200-201. Bị quật ngã và chìm trong bụi bặm,
Bị nắm tóc lôi thật là tàn nhẫn,
Đàn ông đều có thể đả thương nàng,
Mọi người ngoài chỉ đứng ngắm bàng quan.
Ôi hỡi hùng là cuộc đời sương phụ!
Tâu Đại vương, con quyết đi khỏi xứ.

202-203. Bọn đàn ông vây đánh trẻ mồ côi
Thật bạo tàn vì đám đá tả tơi
Như bầy quạ thường vỗ chim cú nhỏ.
Dù mỹ miều và tự cao quấy rủ,
Ôi cuộc đời quả phụ thật kinh hoàng!
Con quyết ra đi, tâu bậc Đại vương.

204-205. Ngay cả trong nhà giàu sang thịnh vượng
Sáng ngời lên với bạc vàng vô tận,
Lời đắng cay tuôn chảy mãi không ngừng
Từ đám anh em hoặc các thân bằng,
Ôi hỡi hùng là cuộc đời sương phụ!
Tâu Đại vương, con quyết đi khỏi xứ.

206-207. Chẳng khác dòng sông suối nước cạn khô.
Chẳng khác gì vương quốc thiếu vị vua,
Người sương phụ dù có mùi anh ruột
Cũng chỉ là tấm thân trần trụi trơ trọi,
Ôi cuộc đời sương phụ thật kinh hoàng!
Con quyết ra đi, tâu bậc Đại vương.

208-209. Dấu hiệu cỗ xe: lá cờ pháp phối,
Lửa được khói xông nên người biết tới,
Đất nước sáng danh nhờ các quốc vương,
Người vợ có tên nhờ chính phu quân.
Ôi hỡi hùng là cuộc đời sương phụ!
Tâu Đại vương, con quyết đi khỏi xứ.

210-211. Người vợ chia chung số phận với chồng,
Dù được giàu sang hay chịu bần cùng,
Danh vọng nàng được thần linh tán tụng,
Lúc hoạn nạn nàng cũng đành an phận.

212-213. Con vẫn quyết tâm nối gót theo chàng

Dù khoác hoàng y con cũng chẳng màng,
Làm hoàng hậu khắp thế gian chẳng thiết
Đời sương phụ than ôi, đây kinh khiếp,
Tâu Đại vương, con sẽ quyết ra đi.

214. Quả thật vô tâm là những nữ nhi
Lòng sắt đá nên không sao nhận thức
Khi các vị lang quân đang khổ cực,
Lại ước mong vui hưởng cảnh giàu sang.

215. Khi chúa tể Si-vi bỏ quê hương,
Để cất bước lưu đày ra khỏi nước,
Con quyết sẽ cùng theo chàng cất bước,
Vì chàng ban mọi hỷ lạc, hân hoan.

216-217. Lúc bảy giờ cất tiếng vị Đại vương
Nói với Mad-dì huy hoàng diễm lệ:
- Nhưng hãy để lại đây hai con trẻ
Vì chúng làm gì được ở nơi kia,
Hỡi công nương đây phước đức, Mad-dì?
Chúng ta sẽ chăm nom đầy kỹ lưỡng.

218-219. Rồi Mad-dì trả lời ngay Chúa thượng,
Vị công nương thật rục rờ yêu kiều:
- Bé Jà-li, Kan-hà ấy thân yêu
Vời lòng con thật vô cùng quý giá,
Chúng sẽ cùng con vào rừng cư trú,
Và làm con vui nhẹ nỗi sầu bi.

220-221. Vị Đại vương nuôi-quốc-độ Si-vi,
Vị chúa tể đáp lời ngay lập tức:
- Trước giờ ăn thịt hâm, cơm thơm phức,
Nếu phải dùng quả dại ở rừng hoang,
Bọn trẻ thơ làm gì được hay chăng?

222. Trước giờ ăn bằng chén vàng, đĩa bạc,
Nay chỉ lá cây chúng làm gì được?

223. Trước áo quần Ba-la-nại lụa tơ,
Nay phải mặc vỏ cây với cỏ khô,
Bọn trẻ ấy biết làm gì cho được?

224. Xưa xe, kiệu, chúng được người đưa rước,
Nay chạy đi quanh quần với đôi chân,
Bọn trẻ thơ làm gì được hay không?

225. Trước giờ ngủ trong vương cung nóc nhọn,
Cửa khóa then cài thật là an ổn,
Nay phải nằm ngay dưới gốc cây rùng,
Bọn trẻ thơ làm gì được hay chăng?

226. Trước gói nệm với giường thêu nằm ngủ,
Nay phải ngã lưng nằm trên giường cỏ,
Bọn trẻ thơ làm gì được hay chăng?

227. Trước được tắm đầy các thứ dầu hương,
Nay bị phủ bùn nhơ và bụi bặm,
Bọn trẻ thơ sẽ làm gì cho đặng?

228. Xưa được người phe phẩy quạt lông công,
Hay quạt đuôi trâu rừng phủ rậm lông,
Nay bị muỗi ruồi bọ sâu đốt cắn,
Bọn trẻ thơ sẽ làm gì cho đặng?

Trong khi các vị bàn luận như vậy thì bình minh đến và sau đó mặt trời lên. Quân hầu mang một cỗ xe lộng lẫy cùng một đoàn bốn ngựa Sindh thuần chủng đến cho bậc Đại Sĩ và đặt ở cửa.

Mad-dì kính lễ song thân của ngài và chào từ biệt các bà phu nhân kia, rồi ra đi cùng với hai con đến trước Vessantara và lên ngồi trong xe ấy.

*

Bậc Đạo Sư ngâm kệ giải thích vấn đề này:

229-230. Rồi Mad-dì diễm lệ ấy, công nương,
Liên nói lên vầy đáp lại phụ vương:
Đừng than khóc vì chúng con, cha hỡi,
Xin phụ vương cũng đừng nên bối rối,
Hai trẻ này cùng cha mẹ lên đường
Bất cứ nơi nào rảo bước tha phương.

231. Với những lời này Mad-dì từ già,
Vị công nương thật yêu kiều rục rờ,
Hai trẻ thơ cùng chia sẻ đường trường.

232. Rồi Ves-san-ta-ra chính quốc vương,
Lời ước nguyện đã hoàn thành như ý,
Đến trước song thân ngài đồng kính lễ
Và đi quanh về phía hữu một vòng.

233. Rồi ngài ngự lên xa giá lệ làng
Được kéo đi nhờ một đoàn tuấn mã,

*Cùng vợ con, ngài lên đường vội vã
Đến nơi kia đòi Vạn-cổ cao vời.*

*234. Vua Ves-san-ta thúc ngựa đến nơi
Mà hầu hết đám thần dân tụ tập:
Và kêu lớn: - Chúng ta đi! Cầu phúc
Cho bà con thân tộc, vậy giã từ!*

*